TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 71/2024/QĐST-DS	*Sơn Trà, ngày 18 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

-Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Thành

Bà Vũ Thị Lệ Thuỷ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 195/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2024

XÉT THẤY:

Tại phiên toà các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị S,** sinh năm: 1990, địa chỉ: TDP T, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi và ông **Nguyễn Đức S,** sinh năm: 1986, địa chỉ: 25/4 đường X, phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Đức S: Bà **Trần Thị S,** sinh năm: 1990, địa chỉ: TDP T, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi

- *Bị đơn:* Bà **Trần Thị Ngọc T**, sinh năm: 1990, địa chỉ: Lô C2-3, đường P, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Trần Thị Ngọc T: Ông **Nguyễn Đăng V**, Luật sư Văn phòng Luật sư C, Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về số nợ: Bà Trần Thị Ngọc T xác nhận còn nợ bà Trần Thị S, ông Nguyễn Đức S số tiền 969.595.680 đồng (Chín trăm sáu mươi chín triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn, sáu trăm tám mươi đồng) theo Hợp đồng vay tài sản ngày 10/01/2024. Trong đó:

- Tiền gốc 930.000.000 đồng;
- Tiền lãi trong hạn: 18.600.000 đồng;

- Tiền lãi quá hạn: 20.995.680 đồng.

2.2.Về phương thức thanh toán: Bà Trần Thị Ngọc T thanh toán cho bà Trần Thị S, ông Nguyễn Đức S số tiền 969.595.680 đồng (Chín trăm sáu mươi chín triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn, sáu trăm tám mươi đồng) theo phương thức như sau:

Mỗi tháng trả số tiền 100.000.00 đồng (Một trăm triệu đồng) vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 10 năm 2024 cho đến khi hết nợ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 41.087.870 đồng (Bốn mươi mốt triệu, không trăm tám mươi bảy nghìn, tám trăm bảy mươi đồng).

Bà Trần Thị S và ông Nguyễn Đức S không chịu án phí, hoàn trả cho bà Trần Thị S và ông Nguyễn Đức S số tiền tạm ứng án phí 20.229.000 đồng (hai mươi triệu, hai trăm hai mươi chín nghìn đồng) bà Trần Thị S và ông Nguyễn Đức S đã nộp theo biên lai thu số: 0002817 ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thúy Hằng